ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA
ĐẢNG ỦY XÃ HOẰNG SƠN
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 92 -KH/ĐU

Hoằng Sơn, ngày 02 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU, ngày 09/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 26/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới

---

Thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU, ngày 09/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 26/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới *(sau đây viết tắt là Kết luận số 58-KL/TW*, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu sắc Kết luận số 58-KL/TW, Chương trình hành động số 38-CTr/TU tới toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ nhằm nâng cao nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, Chương trình hành động số 38-CTr/TU và Kế hoạch này, tạo bước chuyển biến rõ rệt, hiệu quả, thực chất trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

2. Việc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, Chương trình hành động số 38-CTr/TU và Kế hoạch này phải bảo đảm nghiêm túc, thực chất, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gắn với đặc điểm, tình hình của các cơ quan, đơn vị; kế thừa kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, yếu kém; tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm thực chất, hiệu quả.

3. Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể, có trọng tâm trọng điểm và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, Chương trình hành động số 38-CTr/TU và Kế hoạch này với tinh thần

khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả. Trong tổ chức thực hiện phải bảo đảm sự liên thông, đồng bộ, gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và Đảng ủy; đồng thời, kế thừa kết quả, kinh nghiệm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích, các mô hình điển hình và có hình thức xử lý đối với các cơ quan, đơn vị có khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, nhất là đội ngũ cấp ủy viên và bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh toàn diện, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng; nâng cao chất lượng phát triển đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Phát huy vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Hằng năm, có từ **90%** tổ chức cơ sở đảng và từ **90%** đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(2) **100%** tổ chức cơ sở đảng thực hiện đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tiêu chí, chỉ số cụ thể.

(3) Hằng năm, có từ **75%** tổ chức cơ sở đảng đạt mô hình "chi bộ bốn tốt" trở lên trên tổng số đã triển khai.

(4) **100%** cấp ủy trực thuộc ban hành, thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế phối hợp phù hợp với mô hình tổ chức mới.

(5) Hằng năm, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ **3%** so với tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ.

(6) Tỷ lệ bí thư, phó bí thư cấp ủy tổ chức cơ sở đảng (trừ tổ chức đảng trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, thôn) có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đạt từ **95%** trở lên; tỷ lệ bí thư cấp ủy trực thuộc có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đạt từ **95%** trở lên; **100%** cấp ủy viên cấp cơ sở được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng theo quy định.

(7) **100%** đảng viên đang công tác được phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn với địa bàn, nhóm đối tượng, lĩnh vực phụ trách; **100%** tổ chức đảng thực hiện rà soát, đánh giá thực chất chất lượng đảng viên hằng năm.

(8) **100%** hồ sơ tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo theo quy định được số hóa, cập nhật, quản lý trên hệ thống; **100%** tổ chức cơ sở đảng thuộc phạm vi triển khai, sử dụng hiệu quả "Sổ tay đảng viên điện tử", đối với tổ chức đảng trong lực lượng vũ

trang thực hiện theo quy định của ngành; **100%** cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên được liên thông theo quy định; tỷ lệ thủ tục, nghiệp vụ công tác đảng được số hóa đạt từ **80%** trở lên; mức độ tham gia sinh hoạt, học tập trên môi trường số đạt trên **90%**.

(9) Phấn đấu giai đoạn 2026-2030 kết nạp đảng viên mới có trình độ từ đại học trở lên trong các lĩnh vực trọng điểm theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW và các lĩnh vực then chốt (y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh mạng) hằng năm đạt từ **3-5%** trên tổng số đảng viên mới kết nạp.

3. Các chỉ tiêu, lộ trình và kế hoạch triển khai: Chi tiết tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 3 kèm theo Chương trình hành động này.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tăng cường xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện

1.1. Hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở đảng

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng, chi bộ đồng bộ với mô hình tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, toàn diện, xuyên suốt, phù hợp với tình hình thực tế của xã.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế phối hợp của cấp ủy, tổ chức đảng; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác, bảo đảm "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền và một nhiệm vụ - một đầu mối xuyên suốt" *("sáu rõ, một xuyên suốt")*. Kịp thời kiện toàn cấp ủy, củng cố tổ chức đảng còn hạn chế, yếu kém (nếu có); phân công cấp ủy viên phụ trách địa bàn, dự sinh hoạt với tổ chức đảng trực thuộc; phát huy vai trò của chi bộ là tuyến đầu trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, giáo dục, quản lý, rèn luyện đảng viên.

1.2. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo hướng thực chất, hiệu quả

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng hiện đại, dân chủ, sâu sát cơ sở, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, trách nhiệm giải trình và thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác cán bộ; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý biểu hiện chạy chức, chạy quyền, cục bộ, lợi ích nhóm. Nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản phẩm cụ thể, mức độ tín nhiệm và sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng và hệ thống chính trị.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW và hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh và Đảng ủy xã về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt theo hướng thiết thực, tăng tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu và tính phòng ngừa; kết hợp phù hợp giữa sinh hoạt trực tiếp và trực tuyến đối với tổ chức đảng, đảng viên có tính chất đặc thù. Khắc phục tình trạng sinh hoạt

hình thức, kéo dài, nội dung nghèo nàn, né tránh, ngại va chạm; tạo môi trường để đảng viên dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Đẩy mạnh nâng cao đồng bộ chất lượng tổ chức đảng theo 04 nội dung: Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; chất lượng sinh hoạt tốt; đoàn kết, kỷ luật tốt; cán bộ, đảng viên tốt. Gắn việc xây dựng "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ bốn tốt" với đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững đoàn kết nội bộ, kỷ luật, kỷ cương của Đảng và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Tuyên dương bí thư cấp uỷ xuất sắc ở cơ sở hằng năm, nhân rộng các cá nhân tiêu biểu, điển hình trong toàn Đảng bộ.

1.3. Đẩy mạnh phát triển tổ chức đảng trong khu vực ngoài nhà nước

Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 23/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đổi mới cách tiếp cận theo hướng định hướng, hỗ trợ, đồng hành; tăng cường gặp gỡ, đối thoại, tạo đồng thuận với chủ doanh nghiệp, không hành chính hóa, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp. Đối với doanh nghiệp có đảng viên nhưng chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng, thực hiện quản lý, bố trí sinh hoạt phù hợp, giao nhiệm vụ phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức đoàn thanh niên trong tập hợp người lao động, tạo nguồn phát triển đảng viên; quan tâm phát triển đảng viên là chủ doanh nghiệp, người lãnh đạo, quản lý, công nhân trực tiếp sản xuất.

2. Về đội ngũ đảng viên

2.1. Đổi mới công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng và công tác xây dựng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; phát huy vai trò của hệ thống tuyên truyền cơ sở, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong tuyên truyền, lan tỏa các mô hình hay, cách làm sáng tạo, các điển hình tiên tiến trong xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động tạo nguồn, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; bảo đảm coi trọng chất lượng, không chạy theo số lượng, không hạ thấp tiêu chuẩn; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, uy tín và kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu. Xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên cả nhiệm kỳ và hằng năm; gắn trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu với kết quả tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên.

- Mở rộng, đa dạng hóa nguồn phát triển đảng viên, tập trung vào học sinh, đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động, chủ doanh nghiệp, người có uy tín trong cộng đồng dân cư…

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; đẩy

mạnh phong trào thi đua, cuộc vận động tạo môi trường rèn luyện, thử thách cho đoàn viên, hội viên phấn đấu.

2.2. Tăng cường công tác quản lý đảng viên trên nền tảng số

- Đổi mới toàn diện công tác quản lý đảng viên, điều hành, giao việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát công việc theo hướng quản trị trên nền tảng số liên thông, xuyên suốt, không gián đoạn. Thực hiện 100% đảng viên đang công tác được phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn với nhiệm vụ chính trị, nhất là người đứng đầu theo nguyên tắc *"sáu rõ, một xuyên suốt"*; tăng cường quản lý đảng viên nơi công tác và nơi cư trú, đảng viên thường xuyên di biến động; nâng cao chất lượng kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên theo hướng thường xuyên, liên tục trên nền tảng số, gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể.

- Vận hành thống nhất Thẻ đảng viên điện tử, Hồ sơ đảng viên điện tử trong toàn Đảng. Từng bước xây dựng lộ trình thực hiện các thủ tục hành chính, nghiệp vụ công tác đảng viên trên môi trường số; không làm tăng thủ tục hành chính, chỉ yêu cầu bổ sung khi có vấn đề mới phát sinh *(thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh).*

2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; kịp thời rà soát sàng lọc đảng viên

- Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng theo tinh thần Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương[1]; xây dựng văn hóa Đảng tiên phong, trí tuệ, đổi mới, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; xây dựng *"hình mẫu người đảng viên trong kỷ nguyên mới"*, kiên trì, bảo vệ và phát huy "4 kiên định"[2] làm định hướng hành động; gắn bó mật thiết với Nhân dân, có năng lực số, tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ giữa kết nạp, giáo dục, rèn luyện, đánh giá, sàng lọc và quản lý đảng viên; hoàn thiện cơ chế đánh giá, sàng lọc, thử thách quần chúng ưu tú thông qua nhiệm vụ khó, môi trường thực tiễn và mức độ cống hiến; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên theo hướng thường xuyên, liên tục trên nền tảng số, gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể. Từng bước hình thành hồ sơ năng lực số của cán bộ, đảng viên làm căn cứ bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm việc rà soát, sàng lọc; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; kiên quyết, kịp thời đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

---

[1] Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng.

[2] Kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng và kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng.

- Chú trọng nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, bảo đảm tiêu chuẩn điều kiện, quy trình. Làm tốt công tác tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú; coi trọng động cơ vào Đảng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật và khả năng hoàn thành nhiệm vụ.

3. Nâng cao chất lượng cấp ủy, bí thư chi bộ

- Phối hợp triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng cấp ủy viên cơ sở, bí thư chi bộ chuẩn hóa theo hướng thực chất, sát thực tiễn, tăng cường tập huấn theo tình huống; chú trọng kỹ năng chuẩn bị, điều hành sinh hoạt chi bộ, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quản trị, kỹ năng số, dự báo, xử lý tình huống và giải quyết vấn đề từ sớm, từ xa. Bảo đảm 100% cấp ủy viên theo đối tượng được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng theo quy định.

- Kịp thời kiện toàn cấp ủy bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu hợp lý; quan tâm phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ kế cận, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ và năng lực nổi trội. Phát huy trách nhiệm, tính nêu gương của bí thư cấp ủy, người đứng đầu; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đảng có bản lĩnh, uy tín, tinh thông nghiệp vụ.

- Rà soát, kiến nghị thực hiện kịp thời cơ chế, chính sách đối với bí thư cấp ủy, cấp ủy viên, bí thư chi bộ thôn và cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể không chuyên trách; quan tâm cán bộ làm công tác đảng ở địa bàn khó khăn và khu vực ngoài nhà nước.

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng những cấp ủy, bí thư chi bộ tiêu biểu; đồng thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những trường hợp thiếu trách nhiệm, năng lực hạn chế hoặc vi phạm quy định.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng tổ chức đảng và quản lý đảng viên

- Đổi mới toàn diện công tác quản lý tổ chức đảng, đảng viên, điều hành, giao việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát trên nền tảng số liên thông, xuyên suốt, không gián đoạn. Hoàn thiện, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; thực hiện liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Triển khai, sử dụng hiệu quả Thẻ đảng viên điện tử, Hồ sơ đảng viên điện tử, "Sổ tay đảng viên điện tử"; từng bước số hóa các thủ tục hành chính, nghiệp vụ công tác đảng viên, không làm phát sinh thủ tục không cần thiết. Nâng cao mức độ tham gia sinh hoạt, học tập trên môi trường số; xây dựng lộ trình áp dụng mô hình "đảng viên số", "chi bộ số", "đảng bộ số" phù hợp với điều kiện của xã. Thường xuyên đánh giá hiệu quả chuyển đổi số trong Đảng gồm: Mức độ khai thác, sử dụng dữ liệu; tỷ lệ nghiệp vụ xử lý trên môi trường số; mức giảm thời gian xử lý; mức độ hài lòng của người sử dụng.

- Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong thống kê, phân tích, đánh giá, cảnh báo xu hướng và biến động bất thường về tổ chức đảng, đảng viên; kết hợp kiểm tra trực tiếp với giám sát từ xa trên cơ sở dữ liệu. Bảo đảm hạ tầng

công nghệ thông tin, trang thiết bị và điều kiện phục vụ chuyển đổi số, nhất là ở các thôn.

- Nghiên cứu kết nối, khai thác phù hợp các nền tảng số phục vụ công tác nắm tình hình Nhân dân, tiếp nhận, tổng hợp, phân loại và theo dõi việc giải quyết phản ánh, kiến nghị của Nhân dân với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu theo quy định.

5. Tăng cường vai trò lãnh đạo kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân

- Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình. Nâng cao vai trò của cấp ủy viên phụ trách địa bàn; phát huy vai trò chi bộ là tuyến đầu trong giáo dục, rèn luyện, giám sát, cảnh báo và ngăn ngừa suy thoái, vi phạm của cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, ngay từ cơ sở.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục ngay từ khi hình thành chủ trương đến tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả cuối cùng; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm trong công tác cán bộ, phát triển đảng viên, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên; không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn; chuyển mạnh trọng tâm sang phòng ngừa, cảnh báo, phát hiện vi phạm từ sớm, từ xa; kết hợp kiểm tra trực tiếp với giám sát trên cơ sở dữ liệu, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện. Coi trọng tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Nghiên cứu, cụ thể hóa chuẩn mực sử dụng mạng xã hội đối với cán bộ, đảng viên; xây dựng lực lượng đảng viên nòng cốt trên không gian mạng, chủ động lan tỏa thông tin tích cực, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, xấu độc.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng; thực hiện tốt việc góp ý xây dựng tổ chức cơ sở đảng, cấp ủy, bí thư cấp ủy và cán bộ, đảng viên; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề Nhân dân quan tâm, bức xúc ở cơ sở; tham gia giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; góp phần nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; đa dạng hóa kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, bảo đảm công khai, minh bạch, an toàn, bảo mật dữ liệu; sử dụng kết quả giám sát, mức độ tín nhiệm và sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm căn cứ phục vụ kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 58-KL/TW; Chương trình hành động số 38-CTr/TU, ngày

09/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; khẩn trương tổ chức quán triệt, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Triển khai sâu rộng, thực chất mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ bốn tốt" theo hướng lượng hoá tiêu chí *(sau khi có văn bản của Trung ương, của Tỉnh).*

2. Ban Xây dựng Đảng

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và quán triệt, tuyên truyền các nội dung Kế hoạch này; tham mưu cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về công tác tổ chức đảng, đảng viên; rà soát, kiện toàn tổ chức đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tham mưu giao chỉ tiêu phát triển đảng viên; công tác quản lý, đánh giá, sàng lọc đảng viên. Tuyên truyền, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá mô hình, kết quả phong trào thi đua xây dựng “chi bộ bốn tốt” .

- Tham mưu triển khai thực hiện thí điểm xây dựng mô hình "đảng bộ số", "chi bộ số", "đảng viên số"; Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy trực thuộc cơ sở, chi bộ thôn *(sau khi có văn bản của Trung ương, của Tỉnh).*

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện thực chất Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW và Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 12/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai việc thực hiện cơ chế, chính sách đối với đội ngũ cán bộ làm công tác đảng cơ sở; nhất là bí thư cấp ủy, cấp ủy viên, bí thư chi bộ thôn và người làm công tác đảng, đoàn thể không chuyên trách *(sau khi có văn bản của Trung ương, của Tỉnh).*

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh, các ban, phòng, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức về công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác đảng viên cho cán bộ cấp cơ sở, nhất là đội ngũ bí thư, phó bí thư cấp ủy, cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng của đảng ủy trực thuộc cơ sở *(thực hiện thường xuyên).*

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, Chương trình hành động số 38-CTr/TU và Kế hoạch này, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và Tỉnh ủy theo quy định.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời định hướng dư luận xã hội, giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng ở cơ sở, đảng viên theo nội dung của Kết luận số 58-KL/TW, Chương trình hành động số 38-CTr/TU và Kế hoạch này.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Đảng, về những điều đảng viên không được làm; quy định nêu gương; việc thực hiện Nghị quyết và Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong toàn Đảng bộ xã.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tham mưu đưa nội dung thực hiện Kết luận số 58-KL/TW và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Thường vụ Đảng ủy; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế, biểu hiện hình thức, việc đánh giá, công nhận chưa đúng thực chất và xử lý vi phạm theo quy định; thực hiện kiểm tra, giám sát kết hợp trực tiếp với giám sát từ xa trên cơ sở dữ liệu.

3. Văn phòng Đảng ủy

- Căn cứ quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai chính sách hỗ trợ mức đóng đảng phí đối với đảng viên gặp khó khăn; tỷ lệ trích đảng phí để lại chi bộ, đảng bộ trực thuộc *(ngay sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh)*.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai việc thực hiện cơ chế, chính sách đối với đội ngũ cán bộ làm công tác đảng cơ sở; nhất là bí thư cấp ủy, cấp ủy viên cơ sở, bí thư chi bộ thôn và người làm công tác đảng, đoàn thể không chuyên trách *(sau khi có văn bản của Trung ương, của Tỉnh).*

- Chủ trì, phối hợp bảo đảm hạ tầng, an toàn, an ninh thông tin cho công tác "số hóa" hồ sơ đảng viên và triển khai các nền tảng số dùng chung của Đảng; tham mưu triển khai cơ chế, chính sách, kinh phí, điều kiện hoạt động của tổ chức đảng trực thuộc *(sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh)*.

4. Ủy ban nhân dân xã

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện nhiệm vụ phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp; bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, dữ liệu và nguồn lực phục vụ chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng. Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo phòng chuyên môn tham mưu cho UBND tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn xã theo quy định.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện hiệu quả Kết luận số 58-KL/TW; Chương trình hành động số

38-CTr/TU, ngày 09/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; làm tốt công tác phát hiện, tạo nguồn, bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; đẩy mạnh phong trào, cuộc vận động làm môi trường rèn luyện, thử thách cho đoàn viên, hội viên.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; kịp thời nắm bắt, tập hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong giám sát, góp ý, tham gia đánh giá mức độ tín nhiệm và sự hài lòng của Nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng, củng cố niềm tin, tăng cường đồng thuận xã hội.

Căn cứ Kết luận số 58-KL/TW; Chương trình hành động số 38-CTr/TU, ngày 09/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị khẩn trương quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, định kỳ hằng năm báo cáo cấp có thẩm quyền.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo);
- Văn phòng Tỉnh ủy (báo cáo);
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ HOẰNG SƠN
ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Thị Thu Hà